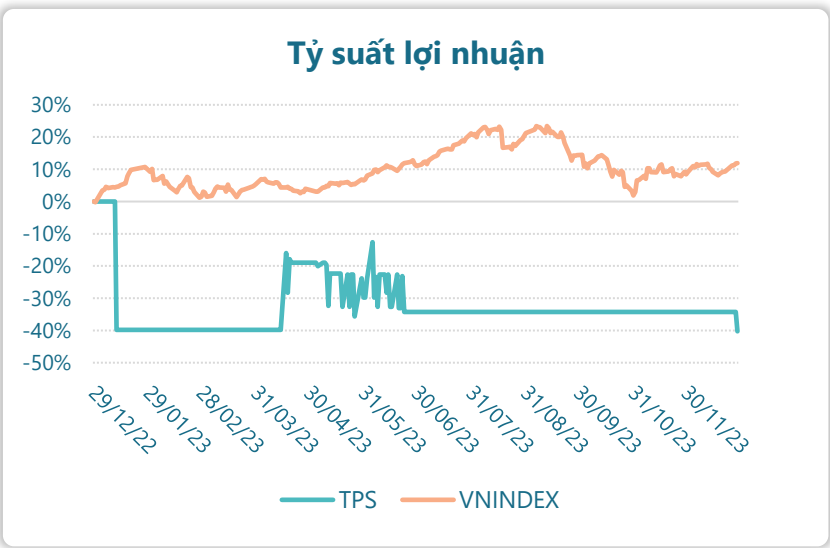
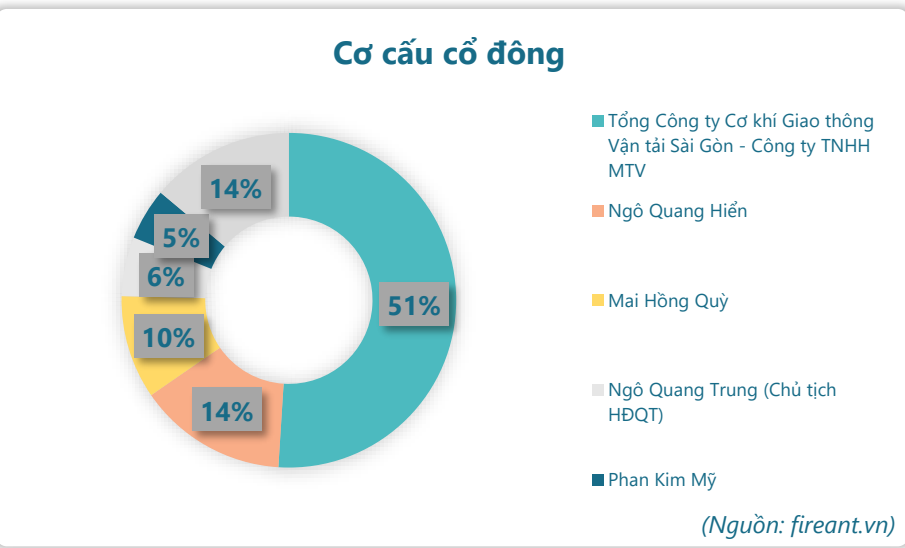
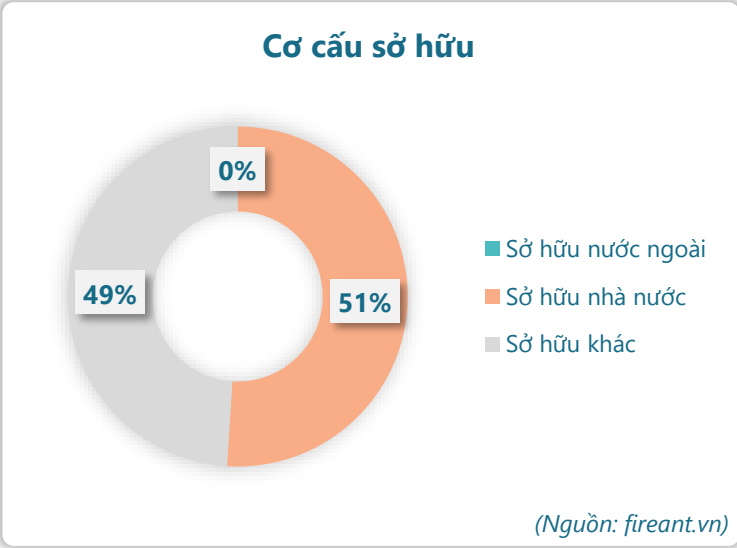
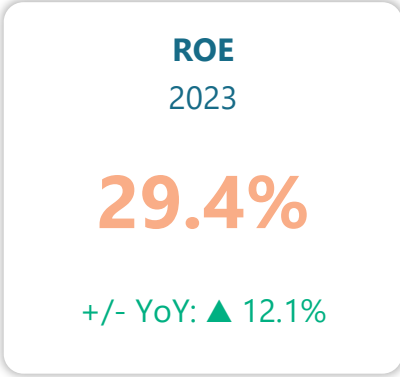
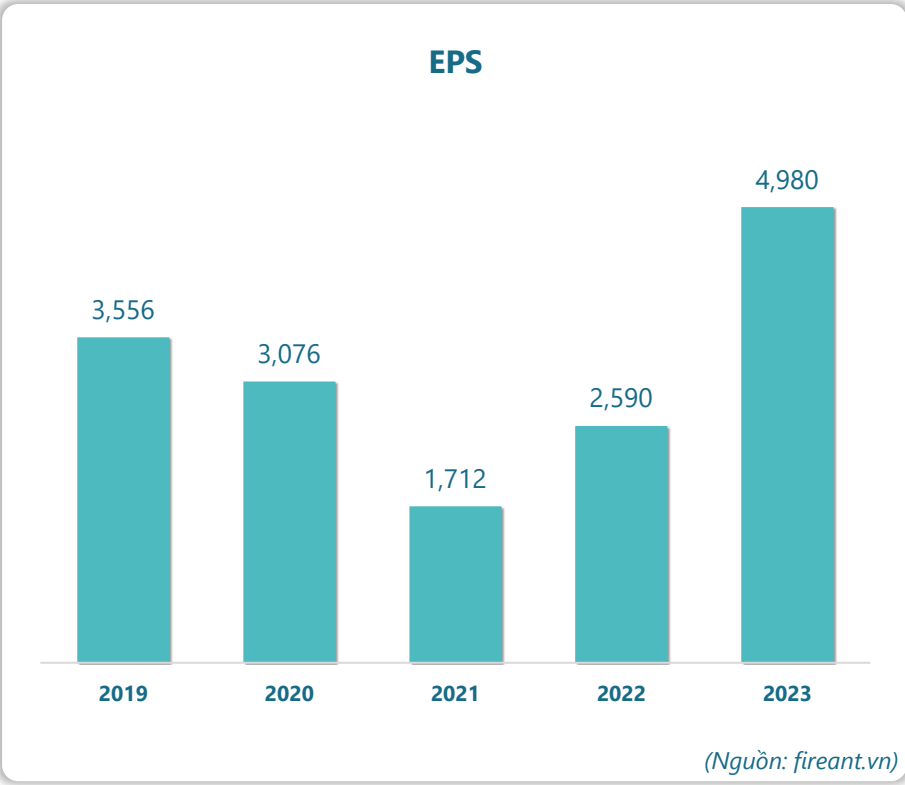
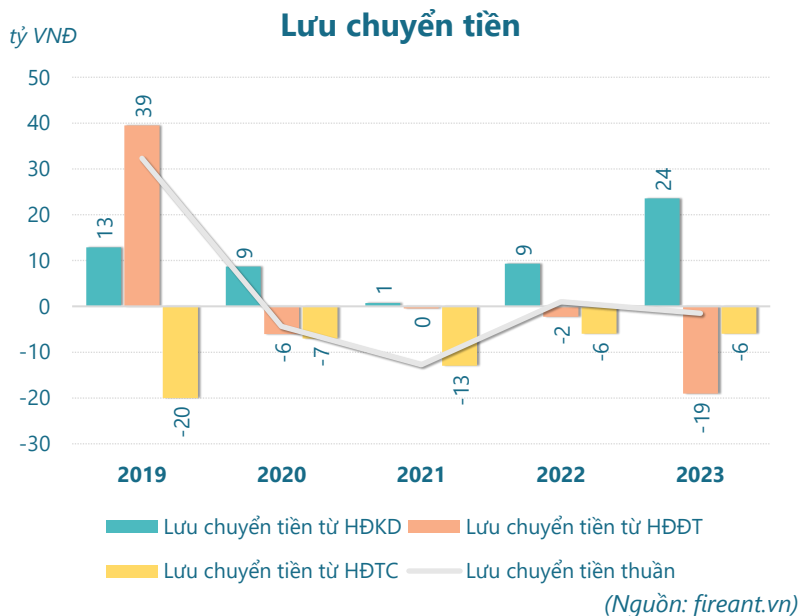
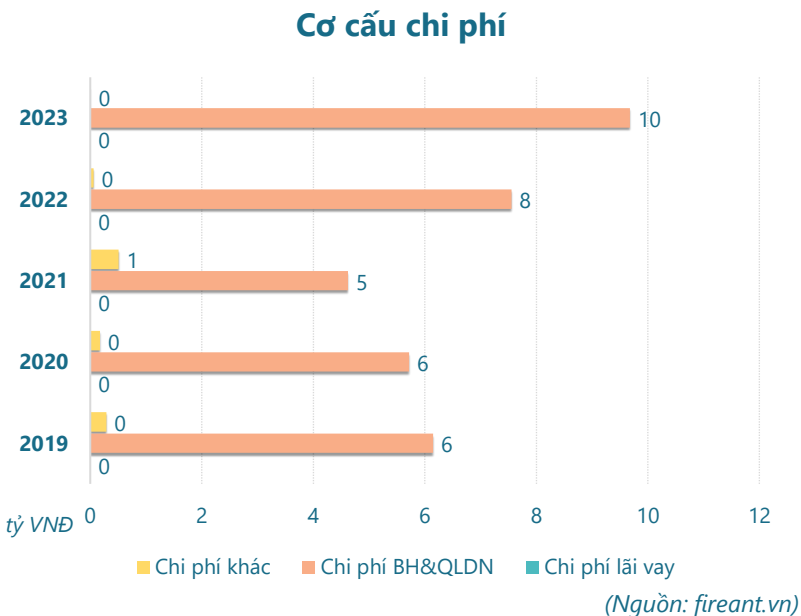
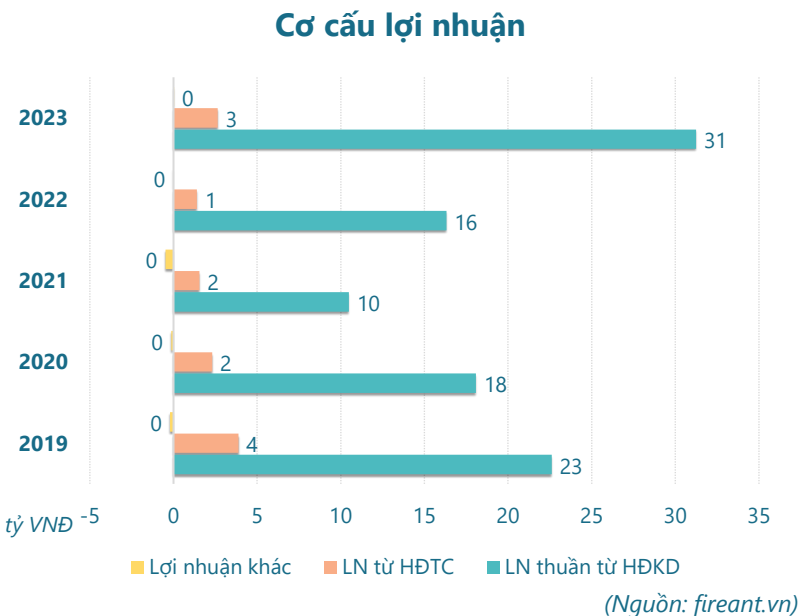
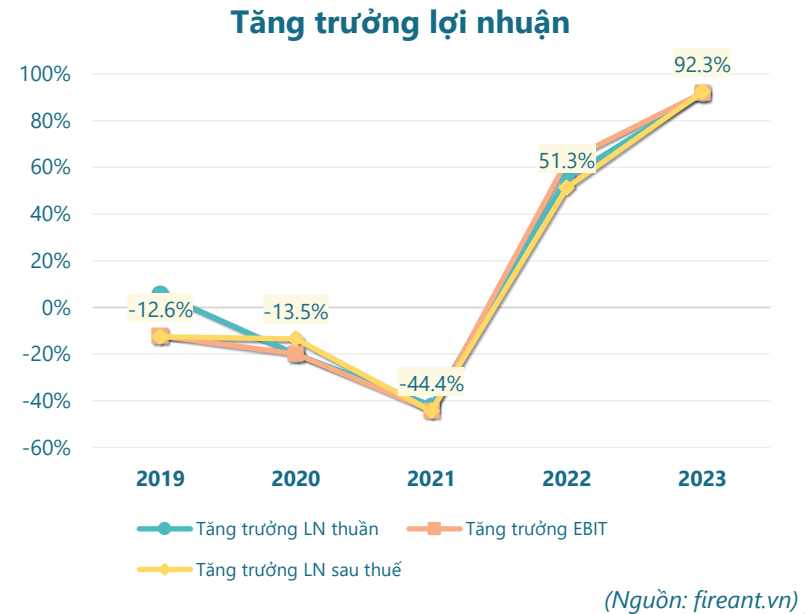
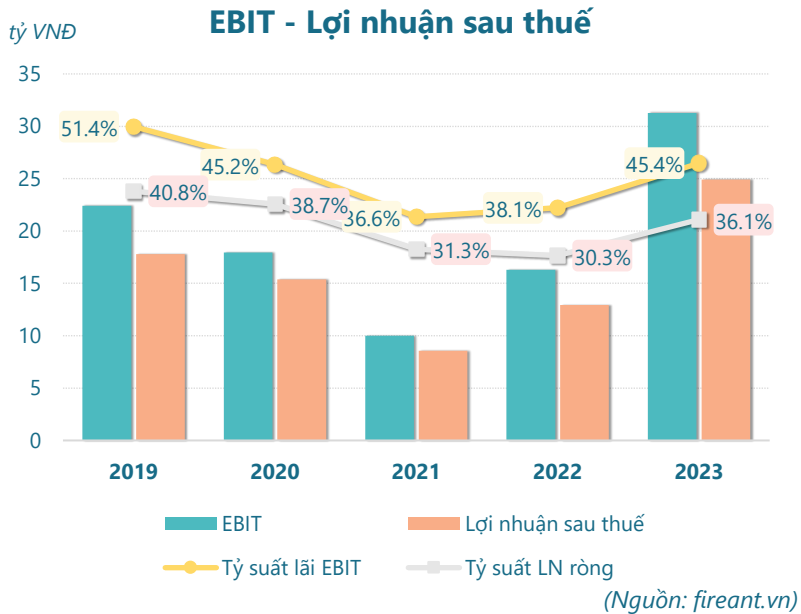
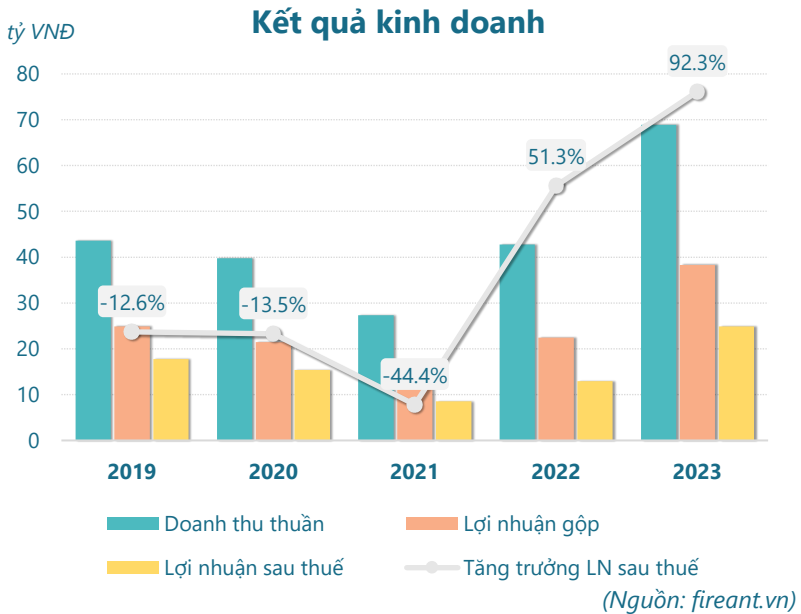


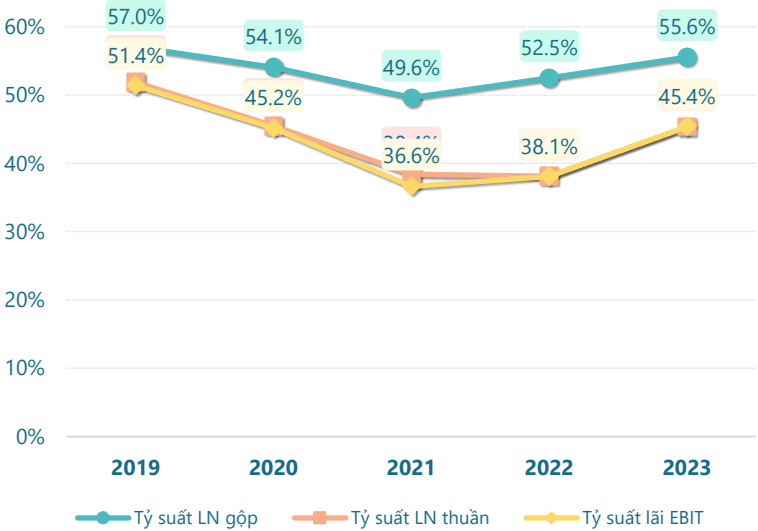
Ngày	15,000 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-9.1%	-9.1%	-9.1%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	15,000 - 25,107
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	75
Số lượng CPLH (CP)	5,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	135
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	(0.01)
EPS	
P/E	



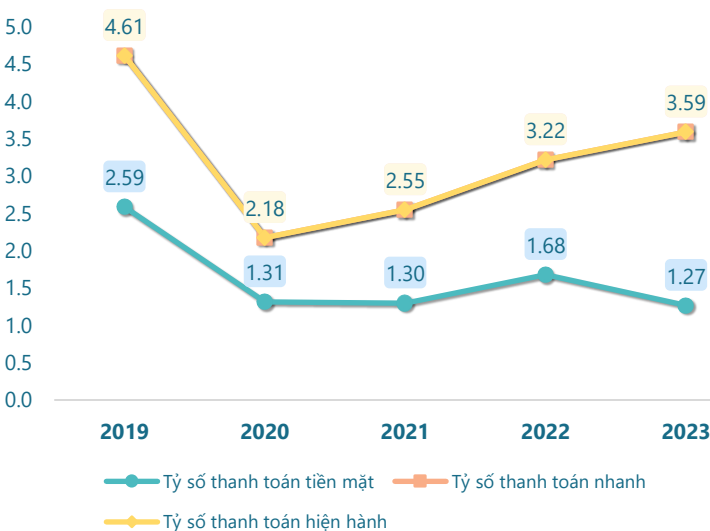


Tỷ suất lợi nhuận



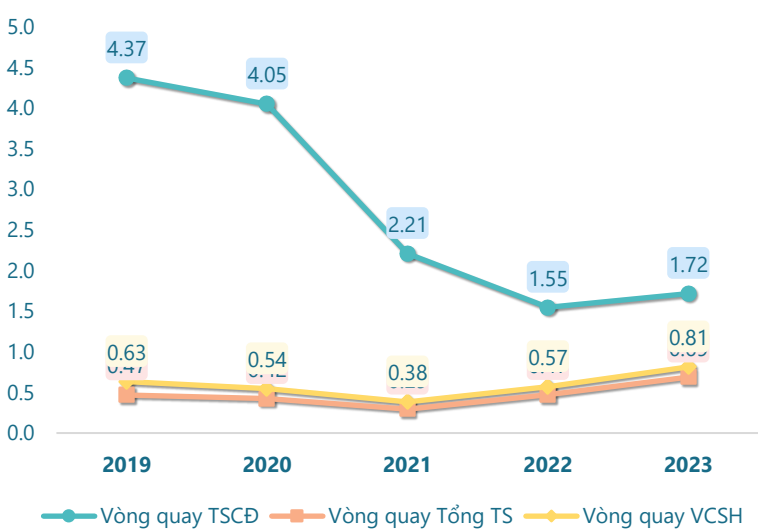
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



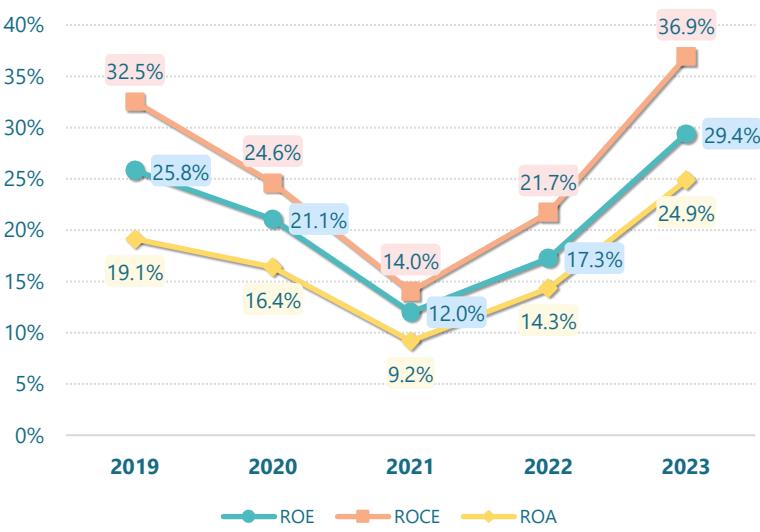
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



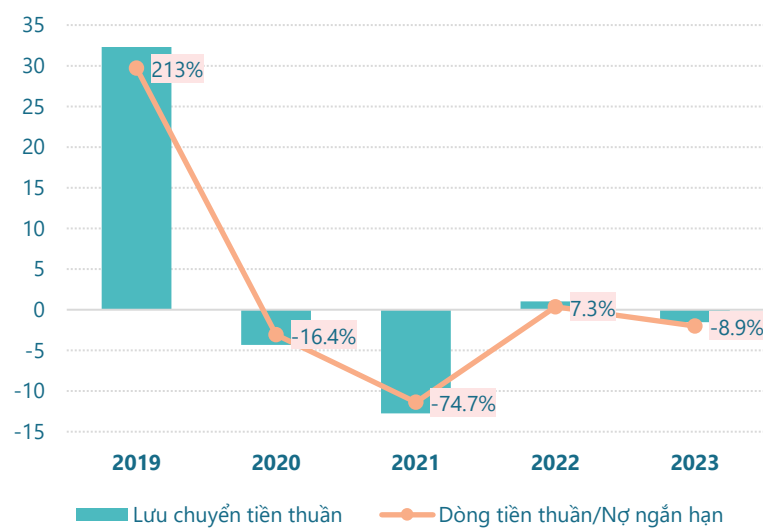
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



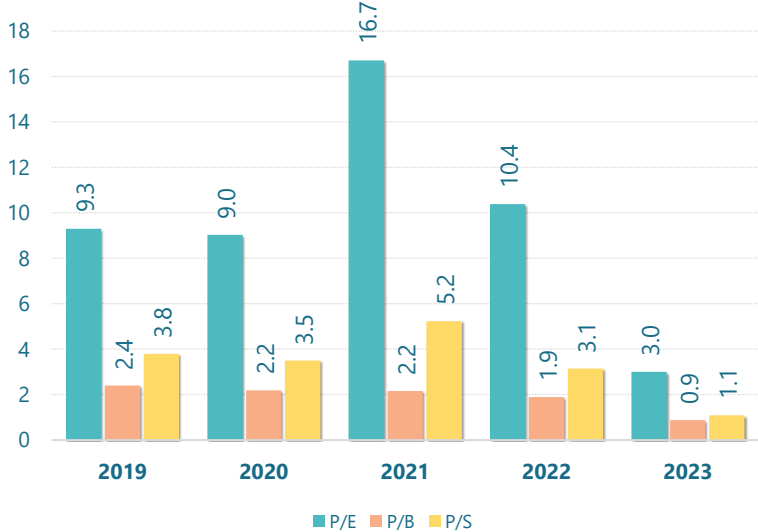
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)